

Số: 15 /KL-TTr

Đắk Lắk, ngày 23 tháng 01 năm 2025

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Hành chính đối với Trường Trung học phổ thông Ea Súp**

Thực hiện Quyết định số 201/QĐ-TTr ngày 28/10/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Đắk Lắk về việc thanh tra hành chính đối với Trường Trung học phổ thông (THPT) Ea Súp. Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra đơn vị từ ngày 05/11/2024.

Nội dung thanh tra: Thực hiện quy định Thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Hiệu trưởng, công tác quản lý, triển khai thực hiện quy định về chuyên môn; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; thực hiện quy định về công tác thu chi ngoài ngân sách và công tác quản lý tài sản công; thực hiện quy chế dân chủ và công tác kiểm tra nội bộ; trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng.

Thời kỳ thanh tra: Từ năm học 2022 – 2023 đến thời điểm thanh tra.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trường đoàn thanh tra theo Quyết định số 201/QĐ-TTr ngày 28/10/2024 của Chánh Thanh tra Sở GDĐT, ý kiến giải trình của Trường THPT Ea Súp tại Báo cáo số 03/VCTTr-THPTES ngày 06/01/2025, Thanh tra Sở GDĐT kết luận như sau:

**I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH**

1. Trường THPT Ea Súp được thành lập tại Quyết định số 880/QĐ-UB ngày 09/8/1986 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đắk Lắk. Năm 2002 tại Quyết định số 2470/2002/QĐ-UB ngày 12/9/2002 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc tách chuyển bộ phận cấp III và đổi tên Trường phổ thông cấp 2-3 Ea Súp thành Trường THPT Ea Súp.

Địa chỉ: số 09 đường Chu Văn An, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, website đơn vị: <http://c3easup.daklak.edu.vn>.

Trường thuộc loại hình trường công lập, có tư cách pháp nhân và có con dấu riêng.

2. Trường THPT Ea Súp có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CBQL, GV, NV) tính đến tháng 11/2024 gồm: 65 người; trong đó: CBQL: 03 người; GV: 55 người (01 GV hợp đồng); NV: 7 người (02 NV hợp đồng theo Nghị định 111). GV đạt chuẩn: 100%, trong đó: trên chuẩn: 9,2% (07 thạc sỹ); tỉ lệ GV/lớp: 1,96.

Nhà trường có 08 tổ chuyên môn gồm: Tổ Toán: 08 GV; Tổ Ngữ văn: 10 GV; Tổ Tiếng Anh: 09 GV; Tổ Vật lý - Công nghệ: 05 GV; Tổ Hóa – Sinh - Công nghệ: 07 GV; Tổ Sử - Địa – Giáo dục kinh tế pháp luật: 09 GV; Tổ Giáo dục thể chất – Giáo dục quốc phòng an ninh: 07 GV; Tổ Tin – Quản lý chất lượng – Công nghệ thông tin: 05 GV. Tổ Văn phòng: 05 NV.

*Tai*



- Tổ chức Đoàn thể: Chi bộ Đảng có 36 đảng viên; Công đoàn cơ sở có 66 công đoàn viên, chia thành 09 tổ công đoàn; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh gồm có 738 đoàn viên, chia làm 29 Chi đoàn (28 chi đoàn học sinh ; 01 chi đoàn GV).

3. Tổng số học sinh (HS) toàn trường năm học 2024-2025: 1.171 HS; Tỷ lệ HS/lớp: 41,82 . Trong đó:

Khối	Số lớp	Số học sinh	Nữ	Dân tộc	Ghi chú
Khối 10	9	389	236 (60,7%)	90 (23,1%)	
Khối 11	9	387	214 (55,3%)	80 (20,7%)	
Khối 12	10	395	219 (55,4%)	110 (27,8%)	
Tổng cộng	28	1.171	669 (57,1%)	280 (23,9%)	

4. Nhà trường có diện tích khuôn viên: 17.553m<sup>2</sup>. Cơ sở vật chất (CSVC) gồm: 32 phòng học phòng kiên cố, 02 phòng thực hành Tin học, 05 phòng sinh hoạt bộ môn, khu Nhà hành chính, 01 phòng Y tế, 01 phòng Thư viện; 01 Nhà đa chức năng, 01 phòng Lab học Tiếng Anh; 02 phòng thực hành Vật lý – Hóa học. Ngoài ra, có 01 nhà để xe, 04 nhà vệ sinh (03 nhà cho HS, 01 nhà cho GV); 01 nhà vệ sinh đang xây mới; có hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống nước sạch.

## II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

### 1. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Hiệu trưởng

#### 1.1. Việc triển khai, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

- Hiệu trưởng Trường THPT Ea Súp đã thực hiện triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo về công tác quản lý nhà nước và các quy định về chuyên môn của Bộ GDĐT, UBND tỉnh và Sở GDĐT thông qua các hình thức như ban hành các kế hoạch thực hiện, đăng tải thông tin trên trang web <http://c3easup.daklak.edu.vn>, trong các cuộc họp chi bộ, hội đồng trường, tập thể lãnh đạo, cuộc họp cán bộ chủ chốt, nhóm zalo nội bộ.....

- Hiệu trưởng đã thực hiện lưu trữ khoa học các hồ sơ văn bản chỉ đạo về các quy định quản lý, chuyên môn; đã ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản trị, quản lý hồ sơ của nhà trường; sử dụng phần mềm SMAS do Viettel cung cấp để quản lý, số hóa thông tin về trường, lớp, HS, đội ngũ, CSVC; phần mềm trong kiểm định, đánh giá ngoài; học bạ điện tử.

#### 1.2. Kết quả thực hiện trách nhiệm

- Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn về hoạt động quản lý nhà nước về giáo dục, Hiệu trưởng nhà trường đã thực hiện xây dựng, ban hành các kế hoạch hoạt động năm học 2022-2023<sup>1</sup>; năm học 2023-2024<sup>2</sup> và năm học 2024-2025<sup>3</sup> bảo đảm theo đúng các quy định.

<sup>1</sup> Kế hoạch giáo dục nhà trường số 15/KH-THPTES ngày 27/9/2022; Kế hoạch năm học số 04/KH-THPTES ngày 12/9/2022; Kế hoạch chuyên môn theo kế hoạch số 16/KH-THPTES ngày 27/9/2022; Kế hoạch chiến lược số 09/KH-THPTES ngày 19/10/2021 KH Chiến lược phát triển trường THPT Ea Súp giai đoạn 2021-2015, tầm nhìn đến 2030; Kế hoạch số 40/KH-THPTES ngày 18/3/2022 về triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10 năm học 2022-2023; Kế hoạch tháng tuần đầy đủ theo năm học

<sup>2</sup> Kế hoạch năm học số 69/KH-THPTES ngày 30/9/2023; Kế hoạch giáo dục nhà trường số 06/KH-THPTES, ngày 11/10/2023; Kế hoạch chuyên môn theo kế hoạch 07/KH-THPTES, ngày 11/10/2023; Kế hoạch chiến lược số 09/KH-THPTES ngày KH Chiến lược phát triển trường THPT Ea Súp giai đoạn 2021-2015, tầm nhìn đến 2030; Kế hoạch tháng tuần đầy đủ theo năm học.

*rat*



- Dựa vào điều kiện thực tế của nhà trường, Hiệu trưởng đã thường xuyên giám sát việc thực hiện kế hoạch hoạt động của nhà trường trong các năm học; định hướng cho đội ngũ GV trong quá trình dạy học để đáp ứng mục tiêu giáo dục trong thời kỳ hiện nay.

- Hiệu trưởng đã chỉ đạo thực hiện công khai các nội dung được quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; hình thức công khai: trên bảng tin của nhà trường, cuộc họp cơ quan; hồ sơ biểu mẫu được lưu trữ tại nhà trường;

## 2. Thực hiện công tác quản lý, triển khai thực hiện quy định về chuyên môn

### 2.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

- Trường THPT Ea Súp đã thực hiện triển khai các văn bản chỉ đạo các quy định về công tác chuyên môn của Bộ GDĐT, UBND tỉnh Đắk Lắk và Sở GDĐT<sup>4</sup> tỉnh Đắk Lắk đến toàn thể CBQL, GV, NV và NLĐ của nhà trường thông qua nhiều hình thức như: Họp hội đồng, sinh hoạt tổ chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề, đăng tải lên trang thông tin điện tử của đơn vị.

<sup>3</sup> Kế hoạch giáo dục nhà trường số 14/KH-THPTES ngày 01/10/2024; Kế hoạch năm học số 03/KH-THPTES ngày 05/9/2024; Kế hoạch chuyên môn theo kế hoạch số 15/KH-THPTES, ngày 01/10/2024; Quyết định thành lập hội đồng trường của sở giáo dục; Quyết định thành lập các tổ chuyên môn năm học 2024 - 2025 số 120/QĐ-THPTES ngày 10/8/2024; Kế hoạch tháng tuần đầy đủ theo năm học.

<sup>4</sup> Văn bản của trung ương: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình GDPT 2018; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT Quy định giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật; Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng; Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023; Công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023; Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT, ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH, ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT đã sửa đổi và bổ sung một số nội dung đối với môn học lịch sử; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 Quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT Hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông; Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ GDĐT về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023 - 2024 của ngành Giáo dục; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH, ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/4/2024 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy chế cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông; Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025 của ngành Giáo dục;

- Văn bản của tỉnh, Sở GDĐT: Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 1009/SGDĐT-GDTrH, ngày 10/7/2020 của Sở GDĐT Đắk Lắk về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 11/9/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành GDĐT tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 1387/SGDĐT-GDTrH-GDTrH, ngày 25/8/2023 của sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Kế hoạch số 70/KH-SGDĐT, ngày 14/9/2023 của sở GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024; Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 13/9/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành GDĐT tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 1422/SGDĐT-GDTrH-GDTrH, ngày 04/9/2024 của sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025 và các văn bản khác.

Tai



- Thực hiện lưu trữ đầy đủ, khoa học các văn bản chỉ đạo của các cấp tại các phòng làm việc của cán bộ quản lý, tổ bộ môn.

## 2.2. Tổ chức thực hiện

Để triển khai có hiệu quả công tác giáo dục, hằng năm học nhà trường đã tiến hành xây dựng kế hoạch giáo dục (KHGD)<sup>5</sup>; triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục, dạy học linh hoạt, phù hợp với yêu cầu, vừa thực hiện chương trình giáo dục 2006, vừa thực hiện đổi mới theo chương trình giáo dục 2018. Tích cực đổi mới, sáng tạo theo mô hình dạy học STEM. Tham gia đầy đủ, tích cực các kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh, toàn quốc và đạt kết quả tốt.

## 2.3. Kết quả thực hiện của đơn vị

### a) Việc sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách, file lưu trữ

Qua quá trình kiểm tra, xác minh trực tiếp các loại hồ sơ, sổ sách, file lưu trữ do nhà trường cung cấp, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và các tổ trưởng chuyên môn, GV trong tổ cơ bản đã thực hiện cơ bản đầy đủ công việc theo quy định của ngành giáo dục.

### b) Xây dựng kế hoạch, thực hiện chương trình giáo dục

- Hằng năm, vào đầu học, nhà trường đã tiến hành xây dựng KHGD phù hợp với điều kiện về đội ngũ GV, CSVC, thiết bị dạy học (TBDH) của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa (SGK) giáo dục phổ thông, từ đó chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch phù hợp với đặc thù từng tổ, nhóm và triển khai đến từng GV; triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục, dạy học linh hoạt, phù hợp với yêu cầu, vừa thực hiện chương trình giáo dục 2006, vừa thực hiện đổi mới theo chương trình giáo dục 2018. Tích cực đổi mới, sáng tạo theo mô hình dạy học STEM.

- Các KHGD, hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và KHDH của GV được xây dựng theo từng tháng của năm học, được thảo luận, thống nhất của GV trong tổ, nhóm chuyên môn nhằm thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực HS. Các kế hoạch của tổ chức, đoàn thể, tổ chuyên môn đã được lãnh đạo đơn vị phê duyệt kế hoạch để thực hiện, đồng thời theo dõi,

<sup>5</sup>Năm học 2022-2023: Kế hoạch số 40/KH-THPTES, ngày 18/3/2022 của trường THPT Ea Súp về triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Kế hoạch giáo dục nhà trường số 15/KH-THPTES, ngày 27/9/2022 của trường THPT Ea Súp năm học 2022-2023; Kế hoạch số 16/KH-THPTES, ngày 27/9/2022 của trường THPT Ea Súp về hoạt động chuyên môn học 2022-2023; Kế hoạch số 63/KH-THPTES, ngày 30/6/2023 của trường THPT Ea Súp về bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2022-2023;

Năm học 2023-2024: Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 số 69/KH-THPTES ngày 30/9/2023 của trường THPT Ea Súp; Kế hoạch số 05/KH-THPTES, ngày 30/9/2023 của trường THPT Ea Súp về tổ chức DTHT năm học 2023-2024; Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 số 06/KH-THPTES, ngày 11/10/2023 của trường THPT Ea Súp; Kế hoạch số 07/KH-THPTES, ngày 11/10/2023 của trường THPT Ea Súp về hoạt động chuyên môn học 2023-2024.

Năm học 2024-2025: Kế hoạch số 03/KH-THPTES về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường THPT Ea Súp; Kế hoạch số 04/KH-THPTES, ngày 16/09/2024 của trường THPT Ea Súp về kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025; Kế hoạch số 10/KH-THPTES, ngày 23/9/2024 của trường THPT Ea Súp về tổ chức DTHT năm học 2024-2025; Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 số 14/KH-THPTES, ngày 01/10/2024 của trường THPT Ea Súp; Kế hoạch số 15/KH-THPTES, ngày 01/10/2024 của trường THPT Ea Súp về hoạt động chuyên môn học 2024-2025; Kế hoạch số 16/KH-THPTES, ngày 02/10/2024 của trường THPT Ea Súp về thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao năm học 2024-2025; Kế hoạch số 17/KH-THPTES, ngày 02/10/2024 của trường THPT Ea Súp về thực hiện nhiệm vụ Giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2024-2025; Kế hoạch số 18/KH-THPTES, ngày 02/10/2024 của trường THPT Ea Súp về thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc năm học 2024-2025; Kế hoạch số 19/KH-THPTES, ngày 02/10/2024 của trường THPT Ea Súp về thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh khuyết tật năm học 2024-2025; Kế hoạch số 24/KH-THPTES ngày 16/10/2024 của trường THPT Ea Súp về tổ chức dạy bồi dưỡng Học sinh giỏi, Olympic, IOE năm học 2024-2025; Kế hoạch số 26/KH-THPTES ngày 26/10/2024 của trường THPT Ea Súp về tổ chức các hoạt động giáo dục STEM tham gia Cụm chuyên môn số 7 năm học 2024-2025.

TAT



đôn đốc và kiểm tra thực hiện nhiệm vụ.

- Nhà trường đã tổ chức thực hiện nội dung chương trình, KHDH đúng theo khung thời gian chương trình năm học của UBND tỉnh Đắk Lắk, hướng dẫn của Sở GDĐT; chủ động tổ chức các hình thức dạy học phù hợp với đặc điểm tình hình; bám sát các yêu cầu và nhiệm vụ dạy học theo KHDH; thực hiện nghiêm túc, chương trình, KHGD nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục của đơn vị.

- Theo từng năm học, nhà trường tổ chức thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học lựa chọn theo quy định của Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018; các hoạt động củng cố kiến thức để HS hoàn thành nội dung học tập; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương. Nhà trường chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể thành lập được 03 Câu lạc bộ (CLB) học tập và năng khiếu: CLB Tiếng Anh, CLB Truyền thông, CLB văn nghệ.

*c) Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học*

- Hằng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch về đổi mới công tác quản lí và phương pháp dạy học, triển khai đến các tổ chuyên môn, văn phòng để thực hiện nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Trong các năm học, nhà trường và tổ chuyên môn đều xây dựng kế hoạch chức các hoạt động ngoại khóa để nâng cao chất lượng giáo dục, tạo sân chơi bổ ích, nhằm đa dạng hóa các hình thức dạy học và nâng cao phẩm chất năng lực, rèn luyện kỹ năng mềm cho các em HS.

- Đến thời điểm kiểm tra, các điều kiện về CSVC phục vụ cho công tác ứng dụng CNTT trong dạy học của nhà trường cơ bản đáp ứng. Vì vậy, việc triển khai các tiết dạy áp dụng kĩ thuật dạy học, ứng dụng CNTT, đổi mới phương pháp, hướng tới phát triển năng lực, phẩm chất HS cơ bản đảm bảo đáp ứng theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

- Trong quá trình xây dựng KHGD, kế hoạch bài dạy, các tổ, nhóm chuyên môn và mỗi GV đã thực hiện bảo đảm được các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, TBDH và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của HS trong quá trình dạy học; bảo đảm đủ thời gian để HS thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, chú trọng về nội dung kiến thức trọng tâm. Tiến trình dạy học của mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà HS phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của HS.

*d) Hoạt động nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn và chất lượng giáo dục của nhà trường.*

- Trong sinh hoạt chuyên môn, các tổ/nhóm chuyên môn cơ bản đã thực hiện đổi mới, dựa trên nghiên cứu bài học; tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện KHDH các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo

*rat*



phù hợp với từng đối tượng HS và điều kiện của nhà trường. Các tổ/nhóm chuyên môn đã tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ theo quy định; đã từng bước chú trọng đến việc nghiên cứu bài học theo từng chủ đề dạy học nhằm phát huy các phẩm chất, năng lực của HS. Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng KHGD, hoạt động tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM, Khoa học kỹ thuật, bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu kém, ôn thi tốt nghiệp THPT trên cơ sở các kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn của nhà trường.

- Các tổ chuyên môn đã chủ động phân tích, đánh giá và xây dựng ma trận cấu trúc, định dạng đề minh họa theo Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT, ngày 08/3/2024 của Bộ GDĐT về “*Quy định cấu trúc, định dạng đề thi Kỳ tốt nghiệp THPT từ năm 2025*”, từ đó chủ động định, định hướng phương pháp dạy học, ra đề theo hướng mới.

- Hằng năm, nhà trường đều triển khai kế hoạch viết sáng kiến, giải pháp công tác; xây dựng kế hoạch triển khai tham gia tập huấn bồi dưỡng thường xuyên trực tuyến cho các tổ chuyên môn do Bộ GDĐT tổ chức (100% GV tham gia và được đánh giá đạt), cử các GV cốt cán tham gia bồi dưỡng thường xuyên trực tiếp do Sở GDĐT tổ chức và triển khai lại trong các tổ/nhóm chuyên môn.

- Các tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện KHGD của nhà trường, các phụ lục kèm theo Công văn này được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng KHDH các môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, KHGD của GV. Đồng thời tiếp tục thực hiện các văn bản hướng dẫn về việc xây dựng KHDH phù hợp tinh giản theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ GDĐT. Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2006, tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

- Các năm học 2022 – 2023 đến thời điểm thanh tra, nhà trường đã tổ chức dạy thêm học thêm trong nhà trường các bộ môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh cho tất cả các khối lớp và một số bộ môn HS lựa chọn đăng ký thi tốt nghiệp THPT của khối với hình thức đăng ký tự nguyện.

- Tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2024: 99,48 % (*cao hơn tỉ lệ trung bình chung của khối GDPT toàn tỉnh: 0,32%*)

*e) Thực hiện quy chế về kiểm tra, đánh giá và xếp loại HS*

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày



26/8/2020 của Bộ GDĐT; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với KHDH. Từ năm học 2022-2023 đến nay, nhà trường đã thực hiện sử dụng Sổ đánh giá điện tử theo Quy chế số 588/QĐ-SGDĐT ngày 08/11/2021 của Sở GDĐT.

- Nhà trường đã tổ chức kiểm tra và chấm tập trung theo kế hoạch được thống nhất từ đầu năm học đối với các bài kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ; thực hiện xây dựng ma trận, bản đặc tả và đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ theo hướng dẫn.

- Trong các năm học, nhà trường đều đã tổ chức ít nhất 01 đợt thi thử tốt nghiệp THPT cho HS khối 12 để đánh giá năng lực học tập, qua đó có sự điều chỉnh việc ôn tập cho HS khối 12 nhằm đạt kết quả tốt, tăng tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Nhà trường đã tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề thi để kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học được đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Đặc biệt từ học kì II, năm học 2023 – 2024 nhà trường đã tổ chức kiểm tra đánh giá theo “*Quy định cấu trúc, định dạng đề thi Kỳ tốt nghiệp THPT từ năm 2025*”.

- Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn được thực hiện theo khoản 3 Điều 6 Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào Sổ theo dõi và đánh giá HS khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

*g) Sử dụng thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học*

- Đơn vị đã đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lí giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu trong toàn ngành; tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Hiện nay, nhà trường đã xây dựng, ban hành và thực hiện việc quản lí, lưu trữ, kiểm tra hồ sơ, KHGD bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống VN.edu và SMAS.

- Các tổ chuyên môn và GV tăng cường ứng dụng CNTT, sử dụng đồ dùng dạy học. Ngoài thiết bị sẵn có, GV đã tự thiết kế làm đồ dùng dạy học, sử dụng vào tiết dạy để tăng hiệu quả của giờ dạy.



- Nhà trường đã xây dựng và bổ sung, củng cố hệ thống thông tin liên lạc hằng năm, như triển khai tin nhắn SMAS (theo báo cáo của đơn vị có 100% HS tham gia); đã và đang triển khai hệ thống học bạ điện tử, chữ ký số cho các khối 10, 11, 12.

### **3. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; triển khai Chương trình GDPT 2018**

#### **3.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp**

- Trường THPT Ea Súp đã thực hiện triển khai và lưu trữ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, các quy định của Bộ GDĐT<sup>6</sup>, UBND tỉnh Đắk Lắk và Sở GDĐT<sup>7</sup> về việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, chương trình GDPT 2018. Các văn bản được lưu trữ theo từng năm học tương đối khoa học và đầy đủ theo danh mục lưu hồ sơ.

- Các văn bản được nhà trường quán triệt kịp thời thông qua Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động (CBVC, NLĐ) đầu năm học, các cuộc họp cơ quan, sinh hoạt tổ chuyên môn, các cuộc họp phụ huynh; sau đó ban hành các văn bản của nhà trường để thực hiện những nội dung chỉ đạo.

#### **3.2. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa**

##### **3.2.1. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị**

<sup>6</sup> Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28/11/2014 về việc đổi mới chương trình SGK Giáo dục phổ thông 2018; Nghị quyết số 51/2017/QH14, ngày 21/11/2017 về việc điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình SGK GDPT mới theo Nghị quyết số 88; Chỉ thị số 16/CT/TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 18/06/2018 về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới Chương trình SGK GDPT 2018; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình GDPT 2018; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ GDĐT quy định về việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 442/QĐ-BGDĐT ngày 28/01/2022 của Bộ GDĐT Phê duyệt danh mục SGK lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 692/QĐ-BGDĐT ngày 11/3/2022 về việc phê duyệt bổ sung danh mục SGK lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 686/BGDĐT-GDTrH ngày 03/3/2022 về việc tổ chức lựa chọn SGK chuẩn bị triển khai năm học 2022-2023 của Bộ GDĐT; Quyết định số 4607/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2022 về việc phê duyệt SGK lớp 11 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của của Bộ GDĐT ban hành Quy định việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 88/QĐ-BGDĐT ngày 05/01/2024 về Phê duyệt SGK lớp 12 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 704/QĐ-BGDĐT ngày 01/03/2024 về Phê duyệt bổ sung SGK lớp 12 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 900/QĐ-BGDĐT ngày 22/3/2024 của Bộ GDĐT về việc Phê duyệt danh mục SGK Giáo dục quốc phòng và an ninh lớp 12 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông.

<sup>7</sup> Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 09/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019 - 2025; Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 328/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 16/3/2022 về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn SGK lớp 3, 7, 10 chuẩn bị triển khai năm học 2022-2023; Công văn số 1782/UBND-KGVX ngày 08/3/2022 của UBND tỉnh về việc tổ chức lựa chọn SGK chuẩn bị triển khai năm học 2022-2023; Công văn số 730/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 12/5/2022 về việc hướng dẫn quy trình thực hiện lựa chọn SGK năm học 2022-2023; Kế hoạch số 10/KH-SGDĐT ngày 22/02/2022 về việc phối hợp tổ chức Hội thảo giới thiệu SGK lớp 3, lớp 7, lớp 10 năm học 2022-2023; Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập các Hội đồng lựa chọn SGK lớp 3, lớp 7, lớp 10 trong cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1360/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 của của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục SGK lớp 3, lớp 7, lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 959/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 17/6/2022 về việc thông báo danh mục và hướng dẫn thực hiện SGK lớp 3, lớp 7, lớp 10 năm học 2022-2023; Công văn số 269/SGDĐT-GDTrH-GDTrH, ngày 24/02/2023 về việc hướng dẫn tổ chức lựa chọn SGK lớp 4, 8, 11 chuẩn bị triển khai năm học 2023-2024; Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 của của UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục SGK lớp 8, lớp 11 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục SGK môn Lịch sử lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 16/6/2023 của của UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục SGK Giáo dục quốc phòng và an ninh lớp 11 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 877/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 26/5/2023 về việc thông báo Danh mục SGK lớp 8, lớp 11 và môn Lịch sử lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1025/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 21/6/2023 về việc thông báo Danh mục SGK Giáo dục quốc phòng và an ninh lớp 11 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2023-2024; Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 649/SGDĐT-GDTrH-GDTrH, ngày 23/4/2024 của Sở GDĐT Đắk Lắk về việc Hướng dẫn tổ chức lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT; Quyết định số 1774/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của của UBND tỉnh phê duyệt danh mục SGK lớp 5, lớp 9, lớp 12 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 1063/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 27/6/2024 về việc thông báo Danh mục SGK lớp 5, lớp 9, lớp 12 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2024-2025.



- Căn cứ hướng dẫn của Sở GDĐT, nhà trường đã ban hành các kế hoạch, quyết định để chỉ đạo và triển khai thực hiện<sup>8</sup>.

- Việc lựa chọn SGK đảm bảo đúng quy trình. Có đầy đủ hồ sơ lưu trữ (kế hoạch của nhà trường, quyết định thành lập hội đồng, biên bản họp hội đồng, tổng hợp danh mục SGK đề xuất lựa chọn rõ ràng, báo cáo tổng hợp kết quả lựa chọn; các loại hồ sơ của tổ/nhóm chuyên môn).

### 3.2.2. Kết quả thực hiện của đơn vị

- Kết quả lựa chọn SGK lớp 10 năm học 2022-2023:

+ Bộ SGK Kết nối tri thức với cuộc sống (NXB Giáo dục Việt Nam) dùng cho các môn học Ngữ văn, Giáo dục thể chất, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lý, Hóa học.

+ Bộ SGK Chân trời sáng tạo (NXB Giáo dục Việt Nam) dùng cho các môn học Toán, Sinh học.

+ Bộ SGK Global Success (NXB Giáo dục Việt Nam) dùng cho môn học tiếng Anh.

+ Bộ SGK Cánh Diều (NXB Đại học Sư phạm) dùng cho các môn học Lịch sử, Địa lí, Tin học, GDQPAN.

+ Bộ SGK Chân trời sáng tạo 1 (NXB Giáo dục Việt Nam) dùng cho Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Kết quả lựa chọn SGK lớp 11 năm học 2023-2024:

+ Bộ SGK Kết nối tri thức với cuộc sống (NXB Giáo dục Việt Nam) dùng cho các môn học Ngữ văn, Giáo dục thể chất, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lý, Hóa học.

+ Bộ SGK Chân trời sáng tạo (NXB Giáo dục Việt Nam) dùng cho các môn học Toán, Sinh học;

+ Bộ SGK Global Success (NXB Giáo dục Việt Nam) dùng cho môn học Tiếng Anh.

+ Bộ SGK Cánh Diều (NXB Đại học Sư phạm) dùng cho các môn học Lịch sử, Địa lí, Tin học, GDQPAN.

<sup>8</sup> Kế hoạch số 43/KH-THPTES, ngày 21/3/2022 về lựa chọn SGK lớp 10 năm học 2022 - 2023; Quyết định thành lập Hội đồng số 47/QĐ-THPTES, ngày 24/03/2022 về việc thành lập Hội đồng lựa chọn SGK lớp 10, năm học 2022-2023; Kế hoạch số 46/KH-THPTES ngày 27/2/2023 về việc tổ chức đề xuất lựa chọn SGK lớp 11 năm học 2023-2024; Kế hoạch số 50/KH-THPTES ngày 21/3/2023 về việc tổ chức đề xuất lựa chọn SGK lớp 11 được Bộ GDĐT phê duyệt bổ sung năm học 2023-2024; kế hoạch số 51/KH-THPTES ngày 21/3/2023 về việc tổ chức đề xuất lựa chọn lại SGK môn Lịch sử lớp 10 chuẩn bị cho năm học 2023-2024; Quyết định thành lập Hội đồng số 45/QĐ-THPTES, ngày 06/03/2023 về việc thành lập Hội đồng lựa chọn SGK lớp 11, năm học 2023-2024; Kế hoạch số 52/KH-THPTES, ngày 24/4/2024 của Trường THPT Ea Súp về việc Tổ chức thực hiện việc lựa chọn SGK Lớp 12 năm học 2024-2025; Quyết định thành lập Hội đồng số 70/QĐ-THPTES, ngày 24/04/2024 về việc thành lập Hội đồng lựa chọn SGK lớp 12, năm học 2024-2025; Kế hoạch số 53/KH-THPTES, ngày 24/4/2024 của Trường THPT Ea Súp về việc tổ chức lựa chọn SGK năm học 2024-2025.

*rat*



+ Bộ SGK Chân trời sáng tạo 1 (NXB Giáo dục Việt Nam) dùng cho Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Kết quả lựa chọn SGK lớp 12 năm học 2024-2025:

+ Bộ SGK Kết nối tri thức với cuộc sống (NXB Giáo dục Việt Nam) dùng cho các môn Ngữ văn, Giáo dục thể chất, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lý, Hóa học, Công nghệ (Lâm nghiệp - Thủy sản).

+ Bộ SGK Chân trời sáng tạo (NXB Giáo dục Việt Nam) dùng cho các môn học Toán, Sinh học.

+ Bộ SGK Global Success (NXB Giáo dục Việt Nam) dùng cho môn học Tiếng Anh.

+ Bộ SGK Cánh Diều (NXB Đại học Sư phạm) dùng cho các môn học Lịch sử, Địa lí, Tin học, GDQPAN.

+ Bộ SGK Chân trời sáng tạo 1 (NXB Giáo dục Việt Nam) dùng cho Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

### 3.3. Về triển khai Chương trình GDPT 2018

#### 3.3.1. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

Các văn bản về thực hiện Chương trình GDPT 2018<sup>9</sup> được nhà trường xây dựng và quán triệt kịp thời thông qua Hội nghị CBVC, NLD đầu năm học, tại các cuộc họp cơ quan, sinh hoạt tổ chuyên môn và các cuộc họp phụ huynh.

#### 3.3.2. Kết quả thực hiện của đơn vị

##### a) Tổ chức dạy học các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn

- Đơn vị đã xây dựng phương án và tổ chức các lớp học theo môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn ở lớp 10, 11, 12 theo Chương trình GDPT 2018 theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT; linh hoạt bố trí số HS theo từng lớp học và xây dựng thời khóa biểu phù hợp để đáp ứng tối đa nguyện vọng của HS. Đẩy mạnh tổ chức tư vấn và hướng dẫn cho HS đăng kí, lựa chọn môn học phù hợp với năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp của HS.

- Các tổ hợp môn lựa chọn và cụm chuyên đề học tập phù hợp với tình hình thực tế và khả năng tổ chức dạy học của nhà trường.

+ Khối 10 (2024 - 2025):

TT	Nhóm môn học lựa chọn	Cụm chuyên đề học tập
1	Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lý, Hoá học
2	Vật lý, Hoá học, Sinh học, Địa lí	Toán, Hoá học, Sinh học

<sup>9</sup> Kế hoạch số 40/KH-THPTES, ngày 18/3/2022 của trường THPT Ea Súp về triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Hướng dẫn số 29/KH-THPTES, ngày 30/7/2022 của trường THPT Ea Súp về đăng ký Tổ hợp môn lựa chọn và chuyên đề học tập năm học 2022-2023; Hướng dẫn số 21/KH-THPTES, ngày 01/8/2023 của trường THPT Ea Súp về đăng ký tổ hợp môn học lựa chọn, Cụm chuyên đề học tập lớp 10 và việc chuẩn SGK năm học 2023-2024; Hướng dẫn số 20/KH-THPTES, ngày 09/7/2024 của trường THPT Ea Súp về đăng ký tổ hợp môn học lựa chọn, Cụm chuyên đề học tập lớp 10 và việc chuẩn SGK năm học 2024-2025.

rat



3	Vật lý, Sinh học, Tin học, Địa lí	Toán, Vật lý, Địa lí
4	Hóa học, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Tin học	Toán, Ngữ văn, Địa lí

+ Khối 10 (2023 - 2024); Khối 11 (2024 - 2025)

TT	Nhóm môn học lựa chọn	Cụm chuyên đề học tập
1	Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lý, Hoá học
2	Vật lý, Hoá học, Sinh học, Địa lí	Toán, Hoá học, Sinh học
3	Vật lý, Sinh học, Tin học, Địa lí	Toán, Vật lý, Địa lí
4	Hóa học, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Tin học	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí

+ Khối 10 (2022 - 2023); Khối 11 (2023 - 2024); Khối 12 (2024 - 2025)

TT	Tổ hợp môn học lựa chọn	Cụm chuyên đề học tập
1	Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lý, Hoá học
2	Vật lý, Sinh học, Địa lí, Tin học	Toán, Vật lý, Ngữ văn
3	Hóa học, Sinh học, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Tin học, CN (TT)	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí
4	Hóa học, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Tin học	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí
5	Vật lý, Sinh học, Tin học, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật	Toán, Ngữ văn, Tin học ứng dụng

*b) Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được xây dựng theo chủ đề hàng tháng và phân công GV chủ nhiệm cùng với một số GV bộ môn cùng thực hiện.

- GVCN các lớp phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện các hoạt động tập thể theo quy mô khối hoặc toàn trường đảm bảo đúng yêu cầu hoạt động và được đánh giá như một môn học (03 tiết/tuần theo thời khóa biểu chính khóa). Bên cạnh đó, nhà trường còn tổ chức thêm các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa ngoài giờ lên lớp nhằm tăng cường giáo dục kỹ năng cho HS.

*c) Việc quản lý và sử dụng thiết bị dạy học*

- TBDH theo quy định Thông tư số 06/VBHN-BGDĐT ngày 10/6/2024 của Bộ GDĐT đã được mua sắm ở một số môn (một số thiết bị môn Giáo dục thể chất, tivi). Nhà trường còn trang bị thêm một số đầu SGK theo Chương trình GDPT 2018 phục vụ công tác dạy học của GV và HS. Theo số liệu báo cáo và thống kê số danh mục sách tại thư viện là 960 đầu sách.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, quán triệt việc sử dụng hiệu quả các đồ dùng, TBDH hiện có. Ngoài thiết bị sẵn có, các GV bộ môn cũng tích cực tự thiết kế làm đồ dùng dạy học, thí nghiệm mô phỏng nhằm nâng cao hiệu quả tiết dạy.

*d) Tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của HS lớp 9*

Năm học 2022 - 2023 nhà trường phối hợp với Phòng GDĐT huyện Ea Súp tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của HS lớp 9 tại các trường THCS nhằm tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ giúp HS trong việc lựa



chọn tổ hợp môn học lựa chọn. Kể từ năm học 2023 - 2024 nhà trường tổ chức tư vấn trực tiếp tại trường khi các em đăng ký tuyển sinh vào lớp 10. Trên cơ sở nhu cầu học tập của HS và điều kiện về đội ngũ GV, CSVC hiện có để nhà trường xây dựng các tổ hợp môn học lựa chọn, cụm chuyên đề lựa chọn phù hợp.

*e) Dạy học nội dung giáo dục địa phương*

Nội dung giáo dục địa phương (GDĐP) lớp 10, 11 được nhà trường xây dựng thành chương trình thống nhất, phân công GV các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Sinh học, Giáo dục kinh tế và pháp luật và một số GV bộ môn có chuyên môn, năng lực phù hợp thực hiện.

*f) Thực hiện kiểm tra, đánh giá HS học Chương trình GDPT 2018*

- Việc đánh giá, xếp loại HS nhà trường thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về quy định về đánh giá HS THCS và HS THPT

- Các bài kiểm tra đánh giá định kỳ được tổ chức coi thi, chấm thi chung nhằm tăng tính khách quan, tạo động lực phấn đấu trong phong trào dạy và học của nhà trường.

**4. Thực hiện quy chế dân chủ**

**4.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp**

Đơn vị tổ chức quán triệt và triển khai, lưu trữ các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn của các cấp và chỉ đạo của Sở GDĐT<sup>10</sup> về thực hiện quy chế dân chủ (QCDC) tại đơn vị từ năm học 2022 - 2023 đến thời điểm thanh tra.

**4.2. Việc tổ chức thực hiện của đơn vị**

- Trên cơ sở văn bản hướng dẫn và tình hình thực tế tại đơn vị, đầu năm học nhà trường đã rà soát, xây dựng QCDC, quy chế phối hợp với các tổ chức trong nhà trường (Hội đồng trường, Công đoàn cơ sở, Ban Thanh tra nhân dân, Đoàn TNCSHCM,...) hướng dẫn thực hiện QCDC kịp thời.

- Triển khai tương đối đầy đủ, kịp thời các văn bản quy định cấp trên liên quan đến thực hiện việc QCDC; công khai đến toàn thể CBQL, GV, NV và cha mẹ học sinh (CMHS) thông qua các cuộc họp nhà trường, Hội nghị CMHS; triển khai tại

<sup>10</sup> - *Văn bản của trung ương:* Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ Luật lao động về thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và nhiều văn bản khác có liên quan.

- *Văn bản của tỉnh, Sở GDĐT:* Hướng dẫn số 495/HD-SGDĐT-TCCB ngày 22/4/2016 của Sở GDĐT về hướng dẫn tiếp tục thực hiện QCDC ở cơ sở; Công văn số 1348/SGDĐT-KHTC ngày 27/9/2018 của Sở GDĐT về việc thực hiện báo cáo quy chế công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT; Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk quản lý; Hướng dẫn số 1088/HD-SGDĐT ngày 15/7/2022 về hướng dẫn công tác quy hoạch CBQL các đơn vị trực thuộc; Công văn số 275/SGDĐT-TCCB ngày 12/03/2018 về việc triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ theo quy hoạch và nhiều văn bản khác có liên quan.

*tar*



bảng tin hoạt động, đăng website, qua các buổi chào cờ đầu tuần. Ban hành quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường, quy chế thực hiện công khai tại đơn vị, quy chế đánh giá xếp loại viên chức hằng tháng, năm học của đơn vị; quy chế thi đua khen thưởng hằng năm, quy tắc ứng xử của CBQL, GV, NV và HS, quy chế nâng lương hằng năm, quy chế nâng lương trước thời hạn. Kế hoạch thực hiện QCDC, thành lập Ban chỉ đạo thực hiện QCDC; xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm; xây dựng quy định mối quan hệ công tác giữa Nhà trường và Công đoàn cơ sở theo các năm học.

- Thực hiện quy định công khai: Các nội dung đảm bảo theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục quốc dân.

- Thực hiện quy trình bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn theo điều lệ trường học, công tác quy hoạch đào tạo sau đại học đảm bảo, tổ chức đánh giá CBQL, viên chức đảm bảo theo quy định Luật viên chức và Nghị định 90 của Chính phủ. Triển khai tự đánh giá, đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GV theo quy định. Thực hiện chế độ chính sách, tiền lương đối với CBQL, GV và NLD, chế độ chính sách người học kịp thời đúng quy định.

- Đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ, nâng cao trình độ trên chuẩn, bồi dưỡng lý luận chính trị; CBQL, GV tham gia bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn hằng năm để thực hiện Chương trình GDPT 2018 đảm bảo theo quy định. Tham mưu thẩm định biên chế; rà soát điều kiện, tiêu chuẩn thực hiện tinh giản biên chế hằng năm theo kế hoạch chung của Sở GDĐT.

- Nhà trường đã triển khai tốt công tác thi đua, khen thưởng; đánh giá viên chức hằng tháng, hằng năm đến toàn thể CBQL, GV, NV và đăng ký thi đua ngay từ đầu năm học theo đúng hướng dẫn của các cấp<sup>11</sup>.

### **4.3. Kết quả thực hiện của đơn vị**

- Nhà trường thực hiện công khai chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của đơn vị; kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, KHGD năm học, kế hoạch công tác hằng năm, hằng tháng của đơn vị. Kinh phí giao dự toán hoạt động hằng năm, nguồn kinh phí ngoài ngân sách; quyết toán kinh phí hằng năm của đơn vị; tài sản, trang thiết bị của đơn vị. Tuyển dụng, bồi

<sup>11</sup> Quyết định số 23/QĐ-THPTES, ngày 02/11/2021 Quyết định ban hành Quy chế đánh giá xếp loại viên chức của trường THPT Ea Súp; Quyết định số 11/QĐ-THPTES ngày 02/10/2022 về việc thành lập Hội đồng Thi đua Khen thưởng năm học 2022-2023; Quyết định số 65/QĐ-THPTES ngày 23/5/2023 về việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và người lao động năm học 2022-2023; Quyết định số 15/QĐ-THPTES ngày 18/10/2023 về việc thành lập Hội đồng Thi đua Khen thưởng năm học 2023-2024; Quyết định 12/QĐ-THPTES ngày 15/10/2023 về việc Ban hành Quy chế thi đua-khen thưởng năm học 2023-2024; Quyết định số 85/QĐ-THPTES ngày 25/5/2024 về phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và người lao động năm học 2023-2024; Quyết định số 124/QĐ-THPTES ngày 10/8/2024 về việc thành lập Hội đồng Thi đua Khen thưởng năm học 2024-2025.

*rat*



dưỡng, bổ nhiệm, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, đánh giá viên chức; khen thưởng, kỷ luật viên chức, cụ thể<sup>12</sup>:

- Hình thức công khai: Công khai tại cuộc họp Chi uỷ, sinh hoạt Chi bộ, họp lãnh đạo, Hội đồng trường; các cuộc họp hằng tháng, giao ban; công khai tại cuộc họp CMHS nhà trường, tại Hội nghị viên chức và NLĐ hằng năm.

- Thực hiện ba công khai tại bảng thông tin nhà trường, tại địa chỉ trang thông tin <http://c3easup.daklak.edu.vn> nhà trường.

- Năm học 2022-2023: Kết quả xếp loại CBVC, NLĐ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 33 người; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 30 người; Hoàn thành nhiệm vụ: 2 người. Kết quả thi đua khen thưởng: Tập thể trường và 8 tập thể tổ được công nhận Tập thể Lao động tiên tiến, 9 cá nhân được công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở; 01 tập thể tổ và 6 cá nhân được Sở GDĐT tặng giấy khen; 01 cá nhân được UBND tỉnh tặng bằng khen; 01 cá nhân được công nhận Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

- Năm học 2023-2024: Kết quả xếp loại CBVC, NLĐ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 12 người; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 47 người; Không hoàn thành nhiệm vụ: 1 người. Kết quả thi đua khen thưởng: Tập thể trường và 8 tập thể tổ được công nhận Tập thể Lao động tiên tiến, 12 cá nhân được công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở; 01 tập thể tổ và 6 cá nhân được Sở GDĐT tặng giấy khen; 01 cá nhân được UBND tỉnh tặng bằng khen. Nhà trường thực hiện công khai kết quả thi đua, khen thưởng tại đơn vị

## 5. Công tác kiểm tra nội bộ

### 5.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

Nhà trường đã triển khai các văn bản của Sở GDĐT các cấp về kiểm tra nội bộ<sup>13</sup>.

<sup>12</sup> Kế hoạch số 9/KH-THPTES, ngày 9/10/2021, Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 730/QĐ-SGDĐT, ngày 29/12/2021 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Quyết định số 890/QĐ-SGDĐT, ngày 30/12/2022 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 1019/QĐ-SGDĐT, ngày 29/12/2023 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 74/QĐ-THPTES, ngày 03/10/2020 Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động trường THPT Ea Súp; Quyết định số 77/QĐ-THPTES, ngày 03/10/2020, Quyết định ban hành Quy tắc ứng xử của CBQL, GVNV HS của trường THPT Ea Súp; Quyết định số 78/QĐ-THPTES, ngày 03/10/2020, Quyết định ban hành Nội quy học sinh của trường THPT Ea Súp; Quyết định số 28/QĐ-THPTES, ngày 14/9/2021, Quyết định thành lập ban chỉ đạo thực hiện công khai của trường THPT Ea Súp; Quyết định số 29/QĐ-THPTES, ngày 14/9/2021 về ban hành Quy chế thực hiện công khai của trường THPT Ea Súp; Quyết định số 17/QĐ-THPTES, ngày 14/10/2021 Quyết định ban hành Quy chế quản lý sử dụng tài sản công của trường THPT Ea Súp; Quyết định số 23/QĐ-THPTES, ngày 02/ 11/2021 Quyết định ban hành Quy chế đánh giá xếp loại viên chức của trường THPT Ea Súp; Quyết định số 29/QĐ-THPTES, ngày 9 / 10/2022 Quyết định ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trường THPT Ea Súp; Quyết định số 28/QĐ-THPTES, ngày 9/10/2022 Quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ trường THPT Ea Súp; Quyết định số 13/QĐ-THPTES, ngày 15/10/2023 Quyết định ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trường THPT Ea Súp; Quyết định số 10 /QĐ-THPTES, ngày 15 / 10/2023 Quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ trường THPT Ea Súp; Quyết định số 38/QĐ-THPTES, ngày 30/9/2024 Quyết định ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trường THPT Ea Súp; Quyết định số 54 /QĐ-THPTES, ngày 23/10/2024 Quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ trường THPT Ea Súp; Kế hoạch số 22/KH-THPTES, ngày 10/10/2022 về thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động nhà trường năm học 2022-2023; Kế hoạch số 15/KH-THPTES, ngày 15/10/2023 về thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động nhà trường năm học 2023-2024; Kế hoạch số 30/KH-THPTES, ngày 23/10/2022 kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường năm học 2024-2025;

<sup>13</sup> Công văn số 4255/BGDĐT-TTr ngày 31/8/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Kế hoạch số 94/KH-TTr ngày 12/9/2022 của Sở GDĐT về công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2022-2023; Công văn số 1490/SGDĐT-TTr ngày 15/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Công văn số 4255/BGDĐT-TTr ngày 31/8/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Kế hoạch số 94/KH-TTr ngày 12/9/2022 của Sở GDĐT về công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2022-2023; Công văn số



## 5.2. Việc tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý, trên tình hình thực tiễn của nhà trường đã ban hành Kế hoạch, quyết định về kiểm tra nội bộ<sup>14</sup>.

## 5.3. Kết quả thực hiện

- Năm học 2022-2023: nhà trường đã thực hiện 05 cuộc kiểm tra: Hoạt động sư phạm GV (20 GV); hồ sơ chuyên môn của tổ: 8 tổ (Tổ Toán; Tổ Ngữ văn; Tổ Tiếng Anh; Tổ Vật lý-Công nghệ; Tổ Hóa - Sinh-Công nghệ; Tổ Sử-Địa-GDCD; Tổ GDTC-GDQPAN; Tổ Tin-QLCL-CNTT); nhân viên: 03

- Năm học 2023-2024: nhà trường đã thực hiện 05 cuộc kiểm tra: Hoạt động sư phạm GV (20 GV); hồ sơ chuyên môn của tổ: 8 tổ (Tổ Toán; Tổ Ngữ văn; Tổ Tiếng Anh; Tổ Vật lý-Công nghệ; Tổ Hóa - Sinh-Công nghệ; Tổ Sử-Địa-GDCD; Tổ GDTC-GDQPAN; Tổ Tin-QLCL-CNTT); nhân viên: 03

- Năm học 2024-2025: tại thời điểm tháng 10/2024 nhà trường đã thực hiện 02 cuộc kiểm tra: về công tác văn thư lưu trữ, thư viện, TBDH (03 NV) và công tác GV chủ nhiệm (03 GV chủ nhiệm).

## 6. Việc thực hiện quy định về các khoản thu, chi ngoài ngân sách nhà nước và công tác quản lý tài sản công

### 6.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

- Trường THPT Ea Súp đã thực hiện cập nhật, lưu trữ và triển khai các văn bản pháp lý liên quan đến công tác quản lý thu, chi ngoài ngân sách Nhà nước<sup>15</sup>.

1490/SGDDT-TTr ngày 15/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Công văn số 1003/TTr-NV2 ngày 10/9/2024 của Thanh tra Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thanh tra, kiểm tra năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

<sup>14</sup> Kế hoạch số 26/KH-THPTES ngày 10/10/2022 của trường THPT Ea Súp Kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023; Quyết định số 16/QĐ- THPTES ngày 10/10/2022 của trường THPT Ea Súp về việc thành lập ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 22/KH-THPTES ngày 25/10/2023 của trường THPT Ea Súp Kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024; Quyết định Số 18/QĐ- THPTES, ngày 25/10/2023 của trường THPT Ea Súp về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024; Kế hoạch số 04/KH-THPTES ngày 16/9/2024 của trường THPT Ea Súp về Kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025; Quyết định Số 12/QĐ- THPTES, ngày 16/9/2024 của trường THPT Ea Súp về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2024-2025;

<sup>15</sup> Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 24/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022 - 2023; Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 24/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc quy định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, đến năm học 2023-2024; Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí từ năm học 2024-2025 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1364/SGDDT-KHTC ngày 25/8/2022 của Sở GDĐT Đắk Lắk về việc Hướng dẫn thực hiện các khoản thu và chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh từ năm học 2022 - 2023; Công văn số 1374/SGDDT-KHTC ngày 23/8/2023 của Sở GDĐT Đắk Lắk về việc Hướng dẫn thực hiện các khoản thu và chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh từ năm học 2023 - 2024; Công văn số 1547/SGDDT-KHTC ngày 25/9/2023 của Sở GDĐT Đắk Lắk về việc đình chính nội dung tại công văn số 1547/SGDDT-KHTC ngày 25/9/2023 của Sở GDĐT Đắk Lắk về Hướng dẫn thực hiện các khoản thu và chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh từ năm học 2023 - 2024; Công văn số 1375/SGDDT-KHTC ngày 22/8/2024 của Sở GDĐT Đắk Lắk về việc Hướng dẫn thực hiện các khoản thu và chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh từ năm học 2024 - 2025; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và các văn bản quy định hiện hành và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ hoạt động của Ban



- Trong các năm học 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025 nhà trường đã tổ chức các cuộc họp triển khai nhiệm vụ đầu năm học, cuộc họp phụ huynh HS các lớp đầu năm học, cuộc họp Ban đại diện CMHS trường đầu năm đúng theo chế độ quy định, cụ thể:

+ Tổ chức họp Ban đại diện CMHS các lớp, trong buổi họp CMHS, GV chủ nhiệm thông qua nội dung, mức thu các khoản đóng góp ngoài ngân sách trong nhà trường;

+ Tổ chức họp lãnh đạo về triển khai nội dung các khoản thu trong nhà trường;

+ Tổ chức họp Hội đồng sư phạm, nội dung triển khai nội dung các khoản thu trong nhà trường;

+ Hiệu trưởng nhà trường cùng với Ban đại diện CMHS tổ chức Hội nghị đại biểu Ban đại diện CMHS để bầu ra Ban đại diện CMHS;

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch thu, chi các khoản thu trong nhà trường; Ban đại diện CMHS trường cùng Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch thu, chi kinh phí hoạt động Ban đại diện CMHS trường.

## 6.2. Nội dung, kết quả thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách

### 6.2.1. Nội dung, kết quả thực hiện các khoản thu năm học 2022 – 2023

#### a) Nội dung các khoản thu năm học 2022 – 2023

Stt	Khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu		
			Khối 10	Khối 11	Khối 12
1.	Học phí	Đồng/hs/năm	450.000	450.000	450.000
2.	Bảo hiểm y tế	Đồng/hs/năm	631.800	631.800	473.850
3.	Dạy thêm học thêm	Đồng/hs/tiết	6.000	6.000	6.000
4.	Tiền nước học sinh	Đồng/hs/năm	80.000	80.000	80.000
5.	Thuê nhân công chăm sóc cây xanh	Đồng/hs/năm	80.000	80.000	80.000
6.	Tiền thuê nhân công dọn vệ sinh	Đồng/hs/năm	90.000	90.000	90.000
7.	Bảo hiểm thân thể	Đồng/hs/năm	100.000	100.000	100.000
8.	- Giữ xe máy, xe máy điện: (50.000 đ/tháng)	Đồng/hs/năm	450.000	450.000	450.000
	- Giữ xe đạp, xe đạp điện: (20.000đ/tháng)	Đồng/hs/năm	180.000	180.000	180.000
9.	Kinh phí hoạt động của Ban ĐD CMHS nhà trường	Đồng/hs/năm	Tự nguyện		

Đại diện cha mẹ học sinh; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT về Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 01/02/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh...

*rat*



## b) Kết quả thực hiện các khoản thu năm học 2022 – 2023

Stt	Nội dung thực hiện	Số tiền (nghìn đồng)			
		Số tồn đầu năm	Số thu trong năm	Số chi trong năm	Số tồn cuối năm
1.	Tiền học phí		346.775	346.775	0
2.	Bảo hiểm Y tế học sinh		154.327	154.327	0
3.	Tiền dạy thêm, học thêm		1.431.324	1.431.324	0
4.	Nước uống học sinh	1.229	96.615	97.175	669
5.	Tiền chăm sóc cây xanh	687	97.120	97.705	102
6.	Tiền thuê công dọn vệ sinh	1.251	109.260	110.440	71
7.	Bảo hiểm thân thể				0
8.	Giữ xe học sinh	15.000	36.000	5.100	45.900
9.	Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS trường	317	123.968	124.170	115
<b>Cộng:</b>		<b>18.484</b>	<b>2.395.389</b>	<b>2.367.016</b>	<b>46.857</b>

## 6.2.2. Nội dung, kết quả thực hiện các khoản thu năm học 2023 – 2024

## a) Nội dung các khoản thu năm học 2023 – 2024

Stt	Khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu		
			Khối 10	Khối 11	Khối 12
1.	Học phí	Đồng/hs/năm	450.000	450.000	450.000
2.	Bảo hiểm y tế học sinh	Đồng/hs/năm	631.800	631.800	473.850
3.	Dạy thêm học thêm	Đồng/hs/tiết	6.000	6.000	6.000
4.	Tiền nước uống học sinh	Đồng/hs/năm	80.000	80.000	80.000
5.	Tiền thuê nhân công dọn vệ sinh	Đồng/hs/năm	90.000	90.000	90.000
6.	Bảo hiểm thân thể (tự nguyện)	Đồng/hs/năm	100.000	100.000	100.000
7.	- Giữ xe máy, xe máy điện: (40.000 đ/tháng)	Đồng/hs/năm	360.000	360.000	360.000
	- Giữ xe đạp, xe đạp điện: (20.000đ/tháng)	Đồng/hs/năm	180.000	180.000	180.000
8.	Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS nhà trường	Đồng/hs/năm	Tự nguyện		

## b) Kết quả thực hiện các khoản thu năm học 2023 – 2024

Stt	Nội dung thực hiện	Số tiền (nghìn đồng)			
		Số tồn đầu năm	Số thu trong năm	Số chi trong năm	Số tồn cuối năm
1.	Tiền học phí	-	327.675	327.675	-
2.	Bảo hiểm Y tế học sinh	-	169.185	169.185	-
3.	Tiền dạy thêm, học thêm	-	2.115.866	2.115.866	-
4.	Tiền nước uống học sinh	669	94.600	93.250	2.019
5.	Tiền chăm sóc cây xanh	102	-	-	102
6.	Tiền thuê công dọn vệ sinh	71	106.225	105.336	960
7.	Bảo hiểm thân thể	-	-	-	-
8.	Giữ xe học sinh	45.900	83.334	32.334	96.900
9.	Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS trường	115	136.842	136.082	874
<b>Tổng cộng:</b>		<b>46.857</b>	<b>3.033.727</b>	<b>2.684.818</b>	<b>395.766</b>



6.2.3. Nội dung, kết quả thực hiện các khoản thu năm học 2024 – 2025

a) Nội dung các khoản thu năm học 2024 – 2025

Stt	Khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu		
			Khối 10	Khối 11	Khối 12
1.	Học phí	Đồng/hs/năm	450.000	450.000	450.000
2.	Bảo hiểm y tế	Đồng/hs/năm	821.340	821.340	616.000
3.	Dạy thêm học thêm	Đồng/hs/năm	6.000	6.000	6.000
4.	Tiền nước uống học sinh	Đồng/hs/năm	80.000	80.000	80.000
5.	Tiền chăm sóc cây xanh	Đồng/hs/năm	-	-	-
6.	Tiền thuê nhân công dọn vệ sinh	Đồng/hs/năm	80.000	80.000	80.000
7.	Bảo hiểm thân thể (tự nguyện)	Đồng/hs/năm	100.000	100.000	100.000
8.	Giữ xe máy, xe máy điện: (40.000 đ/tháng)	Đồng/hs/năm	360.000	360.000	360.000
	Giữ xe đạp, xe đạp điện: (20.000đ/tháng)	Đồng/hs/năm	180.000	180.000	180.000
9.	Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS nhà trường	Đồng/hs/năm	Tự nguyện		

b) Kết quả thực hiện các khoản thu năm học 2024 – 2025

Stt	Nội dung thực hiện	Số tiền (nghìn đồng)			
		Số tồn đầu năm	Số thu trong năm	Số chi trong năm	Số tồn cuối năm
1.	Tiền học phí	-	33.300	-	-
2.	Bảo hiểm Y tế học sinh	-	29.978,91	-	-
3.	Tiền dạy thêm, học thêm	-	-	-	-
4.	Tiền nước uống học sinh	2.019	11.440	-	-
5.	Tiền chăm sóc cây xanh	102	-	-	-
6.	Tiền thuê công dọn vệ sinh	960	11.440	-	-
7.	Bảo hiểm thân thể	-	-	-	-
8.	Giữ xe học sinh	96.900	-	-	-
9.	Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS trường	874	34.200	-	-
<b>Tổng cộng:</b>		<b>100.855</b>	<b>57.080</b>	-	-

6.3. Công tác quản lý tài sản công

- Nhà trường đã ban hành quy chế quản lý sử dụng tài sản công đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 138 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, khoản 2, 3, 4 Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Đã mở sổ sách hạch toán, kế toán, theo dõi tài sản công tại đơn vị đúng theo quy định tại Điều 26 Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;



- Nhà trường đã thực hiện kiểm kê tài sản đúng theo quy định tại Điều 38 Luật Quản lý sử dụng tài sản công.

## **7. Trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng**

### **7.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp**

Nhà trường đã triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) và công tác phòng, chống tham nhũng<sup>16</sup> (PCTN) đến CBQL, GV, NV và NLĐ thông qua hình thức: họp cơ quan, hội nghị, họp chuyên đề, phổ biến dưới cờ; đăng tải lên trang thông tin của đơn vị; gửi lên nhóm zalo nội bộ đơn vị. Hồ sơ lưu trữ khoa học.

### **7.2. Việc tổ chức thực hiện của đơn vị**

- Căn cứ vào văn bản hướng dẫn của các cấp, Nhà trường đã ban hành các quyết định, quy chế tiếp công dân, tiếp nhận xử lý, giải quyết đơn KNTC và công tác PCTN<sup>17</sup> và tổ chức thực hiện theo kế hoạch, thực hiện báo cáo theo quy định.

- Nhà trường bố trí phòng Tiếp công dân (chung phòng Công đoàn cơ sở); trang bị cơ bản CSVC (bàn, tủ, ghế, quạt) phục vụ công tác tiếp công dân; có thực hiện mở sổ theo dõi tiếp công dân; phân công trực các ngày trong tuần đối với Tổ Tiếp công dân (gồm 07 người); niêm yết nội quy tiếp công dân theo quy định.

- Các nội dung về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; công tác PCTN luôn phổ biến quán triệt trong hội nghị CNVC và giao ban đồng thời thực hiện đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến toàn thể CBQL, GV, NV nhận thức trách nhiệm của mình, góp phần PCTN, tiêu cực.

### **7.3. Kết quả thực hiện của đơn vị**

- Từ năm học 2022-2023 (đến thời điểm thanh tra) Nhà trường không có đơn thư KNTC. Đơn vị đã thực hiện tiếp nhận 1.111 lượt (năm 2022: 576; năm 2023:

<sup>16</sup> Luật Tiếp công dân; Luật Khiếu nại; Luật tố cáo; Luật PCTN; Nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Thông tư số 04/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định Quy trình tiếp công dân; Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về Quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; Chỉ thị số 35/CT-TW ngày 20/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở GDĐT từ năm học 2013-2014; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Kế hoạch số 03/KH-SGDĐT ngày 18/01/2022 của Sở GDĐT Đắk Lắk về công tác PCTN, tiêu cực năm 2022; Kế hoạch số 07/KH-SGDĐT ngày 13/01/2023 của Sở GDĐT Đắk Lắk về công tác PCTN, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 15/KH-SGDĐT ngày 07/02/2024 của Sở GDĐT Đắk Lắk về công tác PCTN, tiêu cực năm 2024 và các văn bản liên quan khác.

<sup>17</sup> Quyết định số 45/QĐ-THPTES ngày 18/01/2022 về việc thành lập Tổ tiếp công dân của Trường THPT Ea Súp; Quyết định số 46/QĐ-THPTES ngày 18/01/2022 về việc ban hành quy chế tiếp công dân của Trường THPT Ea Súp; Quyết định số 47/QĐ-THPTES ngày 18/01/2022 về việc ban hành nội quy tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Trường THPT Ea Súp; Quyết định số 40/QĐ-THPTES ngày 07/01/2023 về việc thành lập Tổ tiếp công dân của Trường THPT Ea Súp; lịch tiếp công dân năm 2022, năm 2023, năm 2024.

Kế hoạch số 44 /KH-THPTES ngày 28/02/2022 kế hoạch triển khai phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022; Kế hoạch số 47/KH-THPTES ngày 16/3/2023 kế hoạch triển khai phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 41/KH-THPTES ngày 27/02/2024 kế hoạch triển khai phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.



517; năm 2024: 18 lượt, tại thời điểm thanh tra) yêu cầu để giải quyết thủ tục hành chính. Nội dung chủ yếu là hướng dẫn, giải thích chế độ chính sách (nhận bằng tốt nghiệp THPT, mượn hoặc rút học bạ của các năm tồn đọng, tuyển sinh...).

- Thực hiện việc công khai, minh bạch trong cơ quan; việc thực hiện quy định về trách nhiệm cung cấp thông tin trong các cuộc họp Hội đồng sư phạm và tại Bảng tin chung của Nhà trường.

- Hằng năm, nhà trường tiến hành kê khai tài sản, thu nhập cá nhân (Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng, Kế toán, Thủ quỹ thể hiện tại Biên bản họp cơ quan ngày 30/12/2022 và ngày 29/12/2023) theo hướng dẫn của Sở GDĐT, huyện uỷ Ea Súp trong công tác PCTN, tiêu cực. Trong kỳ thanh tra, đơn vị báo cáo không có vụ việc xảy ra liên quan đến tham nhũng, tiêu cực.

### **III. KẾT LUẬN NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ THANH TRA**

#### **1. Kết quả đạt được**

##### **1.1. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Hiệu trưởng**

- Hiệu trưởng nhà trường đã thực hiện triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo về công tác quản lý nhà nước và các quy định về chuyên môn của của Bộ GDĐT, UBND tỉnh và Sở GDĐT tỉnh Đắk Lắk thông qua các hình thức như ban hành các kế hoạch thực hiện, thông tin trên trang <http://c3easup.daklak.edu.vn>, qua các cuộc họp chi bộ, hội đồng trường, tập thể lãnh đạo, thông qua các cuộc họp cán bộ chủ chốt, nhóm zalo nội bộ.....

- Hiệu trưởng đã thực hiện lưu trữ khoa học đầy đủ các hồ sơ văn bản chỉ đạo về các quy định về quản lý, về chuyên môn đã ứng dụng CNTT trong quản trị, quản lý hồ sơ của nhà trường; sử dụng phần mềm SMAS do Viettel cung cấp để quản lý, số hóa thông tin về trường, lớp, HS, đội ngũ, CSVC; phần mềm kiemdinhatluong trong kiểm định, đánh giá ngoài; học bạ điện tử; đa số GV đã ứng dụng CNTT cơ bản để hỗ trợ dạy học

##### **1.2. Thực hiện công tác quản lý, triển khai thực hiện quy định về chuyên môn**

- Nhà trường đã xây dựng và ban hành KHGD theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS, đảm bảo theo hướng dẫn của Công văn số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 của Bộ GDĐT; các tổ chuyên môn đã xây dựng KHGD môn học, kế hoạch tổ chức các hoạt động theo từng năm học cơ bản đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường trung học và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; Kế hoạch cá nhân và kế hoạch bài dạy của GV được xây dựng đầy đủ; GV thực hiện thao giảng, dự giờ theo đúng kế hoạch và quy chế chuyên môn của nhà trường.

- Bước đầu thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp, đa dạng các hình thức dạy học, kiểm tra, đánh giá HS; số hóa hồ sơ nhà trường, đã ứng dụng CNTT để quản lý, triển khai các hoạt động giáo dục trong nhà trường, gắn kết với gia đình và HS. Đặc biệt từ học kì II, năm học 2023 – 2024 nhà trường đã tổ chức kiểm tra đánh



giá theo “*Quy định cấu trúc, định dạng đề thi Kỳ tốt nghiệp THPT từ năm 2025*”, Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT, ngày 08/3/2024.

- Việc xây dựng các tổ hợp 4 môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn ở lớp 10, 11, 12 theo Chương trình GDPT 2018 được thực hiện theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm vừa đáp ứng theo nguyện vọng của HS vừa sử dụng đầy đủ, hiệu quả đội ngũ GV của nhà trường; tổ chức tư vấn và cho HS đăng kí, lựa chọn các tổ hợp do nhà trường xây dựng đảm bảo công khai, minh bạch.

- Hồ sơ quản lý của Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng được lưu trữ đầy đủ (văn bản giấy và file dữ liệu) theo lĩnh vực phụ trách. Lãnh đạo nhà trường đã ban hành kịp thời các kế hoạch, quyết định, văn bản chỉ đạo về chuyên môn.

- Trường có cảnh quan, môi trường sư phạm đáp ứng được các tiêu chí về trường học thân thiện, hạnh phúc; các phòng học, phòng làm việc, phòng sinh hoạt tổ chuyên môn, phòng thí nghiệm thực hành, phòng dạy học bộ môn Tiếng Anh, Tin học, Thư viện, phòng họp, ... cơ bản đảm bảo theo quy định; khu vực sân chơi, bãi tập rộng rãi, sạch sẽ, có tính thẩm mỹ; các dụng cụ để tổ chức dạy học GDTC, GDQP-AN cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu dạy học các nội dung bắt buộc và nội dung lựa chọn.

### **1.3. Tổ chức lựa chọn SGK; triển khai Chương trình GDPT 2018**

- Đơn vị đã triển khai, lưu trữ đầy đủ văn bản chỉ đạo việc lựa chọn SGK và thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Nhà trường, các tổ/nhóm chuyên môn triển khai thực hiện đúng quy trình lựa chọn SGK theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT, Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT và theo các tiêu chí quy định tại Quyết định 352/QĐ-UBND, Quyết định 16/2024/QĐ-UBND và các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở GDĐT, có đầy đủ các loại hồ sơ theo quy định.

- Kế hoạch thực hiện Chương trình GDPT 2018 được xây dựng phù hợp với điều kiện CSVC, TBDH và đội ngũ GV của trường. Kịp thời tổ chức dạy học nội dung GDĐP lớp 10, 11 ngay khi có hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Công tác kiểm tra, đánh giá được thực hiện đúng theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT đối với Chương trình GDPT 2018.

### **1.4. Thực hiện quy chế dân chủ**

- Công tác công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, CBQL, NLĐ và người học hằng năm được triển khai kịp thời.

- Tổ chức triển khai thực hiện công tác công khai, QCDC tại cơ sở; hằng năm nhà trường phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đã xây dựng quy chế phối hợp thực hiện dân chủ và triển khai trong nhà trường kịp thời.

### **1.5. Công tác kiểm tra nội bộ**

- Nhà trường đã xây dựng và ban hành kế hoạch, quyết định để triển khai thực hiện kế hoạch KTNB theo tình hình thực tế của đơn vị từng năm, từng tháng cho từng năm học.



- Ban KTNB đã thực hiện các cuộc kiểm tra theo các yêu cầu, nhiệm vụ và nội dung kiểm tra theo đúng kế hoạch; Hồ sơ từng cuộc KTNB có lưu trữ đầy đủ. Phần tư vấn, nhận xét rõ ràng, cụ thể có tác dụng chấn chỉnh, thúc đẩy kịp thời cho đối tượng kiểm tra và công tác quản lý của đơn vị.

#### **1.6. Thực hiện quy định về các khoản thu, chi ngoài ngân sách nhà nước**

- Nhà trường đã cập nhật và lưu trữ các văn bản pháp lý liên quan đến công tác quản lý thu, chi ngoài ngân sách nhà nước; tổ chức triển khai, quán triệt các văn bản liên quan đến hướng dẫn các khoản thu ngoài ngân sách; tới toàn thể CBQL, GV, NV, phụ huynh và HS trong trường.

- Thực hiện mở đầy đủ hệ thống sổ kế toán, phản ánh đầy đủ các khoản thu, chi đúng theo chế độ kế toán quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC.

- Các khoản thu dịch vụ nhà trường thực hiện nộp thuế đúng, đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC (Thuế từ tiền dạy thêm, học thêm; thuế từ tiền trông coi phương tiện tham gia giao thông).

- Đơn vị thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT; Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 về việc thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đã ban hành quy chế quản lý sử dụng tài sản công đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 138 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, khoản 2, 3, 4 Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Đã mở sổ sách hạch toán, kế toán, theo dõi tài sản công tại đơn vị đúng theo quy định tại Điều 26 Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015.

- Nhà trường đã thực hiện kiểm kê tài sản đúng theo quy định tại Điều 38 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

#### **1.7. Trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng**

- Nhà trường đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định, văn bản của cấp trên về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện lịch tiếp công dân theo phân công, không để tồn đọng trong giải quyết thủ tục hành chính. Từ năm học 2022-2023 (đến thời điểm thanh tra) Nhà trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh.

- Ban hành các Quyết định, kế hoạch và lịch tiếp công dân (Hiệu trưởng là Tổ trưởng), nội quy tiếp công dân phù hợp tình hình thực tế nhà trường; thực hiện quy định về công khai và kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định.

- Xây dựng Kế hoạch công tác PCTN năm 2022, 2023, 2024 đầy đủ, đảm bảo nội dung; đưa nội dung PCTN, tiêu cực vào giảng dạy tích hợp, lồng ghép chủ yếu bộ

*TAT*



môn Giáo dục kinh tế và pháp luật ở cả ba khối lớp 10,11,12 (thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ).

## **2. Tồn tại, hạn chế**

### **2.1. Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Hiệu trưởng**

Không.

### **2.2. Thực hiện công tác quản lý, triển khai thực hiện quy định về chuyên môn**

- Việc nhập điểm của GV trên hệ thống quản lý điểm SMAS của nhà trường còn chậm theo tiến độ của chương trình năm học.

- Hiện nay nhà trường còn thiếu 07 vị trí việc làm ảnh hưởng lớn đến công tác chuyên môn và phân chia tổ hợp môn học tự chọn (01 Tiếng anh, 01 Vật Lý, 01 GDQP-AN, 01 GDKTPL, 02 Lịch sử, 01 Toán.).

### **2.3. Tổ chức lựa chọn SGK; triển khai Chương trình GDPT 2018**

- Việc triển khai thực hiện lựa chọn SGK của tổ/nhóm chuyên môn còn nặng về hình thức, các nhận xét về bộ SGK của GV chưa thật sự đi sâu vào chuyên môn, góp ý còn sơ sài, giống nhau về nội dung nhận xét.

- Nội dung các biên bản của tổ/nhóm chuyên môn chưa thể hiện đầy đủ diễn biến cuộc họp; còn ít ý kiến của người tham dự họp; biên bản cuộc họp còn để trống phần kết luận. Hồ sơ chọn SGK môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp còn thiếu chữ ký của thành viên trong nhóm.

- Nhà trường còn thiếu GV dạy môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ nên khó khăn trong việc thực hiện đầy đủ các môn học theo chương trình 2018.

- Do việc ban hành tài liệu và hướng dẫn thực hiện nội dung GDĐP lớp 11 năm học 2023 - 2024 vào thời điểm gần cuối năm học nên nhà trường phải sắp xếp nhiều tiết dạy trong tuần để kịp thời hoàn thành chương trình (so với quy định là 01 tiết/tuần).

- CSVC, TBDH còn thiếu nên ảnh hưởng đến chất lượng dạy học của một số bộ môn liên quan.

### **2.4. Thực hiện quy chế dân chủ**

Không

### **2.5. Thực hiện quy định về các khoản thu, chi ngoài ngân sách nhà nước**

- Trong năm học 2023-2024, mức thu kinh phí hoạt động Ban Đại diện cha mẹ học sinh các lớp triển khai thu mức thu bình quân/học sinh;

- Năm học 2022-2023, đơn vị hạch toán 10% (số tiền 127.424.304 đồng) tiền tăng cường cơ sở vật chất từ nguồn thu dạy thêm, học thêm không đúng quy định tại Thông tư số 107/TT-BTC; chi 10% cho quản lý dạy thêm, học thêm không có căn cứ xác định tỉ lệ mức chi cho thành viên trong Ban quản lý dạy thêm, học thêm.



- Đơn vị không thực hiện việc cập nhật, theo dõi tài sản có giá trị trên 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản, trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp vào phần mềm quản lý tài sản công theo quy định của Luật Quản lý tài sản công năm 2017.

## **2.7. Trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng**

Việc ban hành Quyết định thành lập Tổ tiếp công dân là không phù hợp quy định Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT

## **IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

Không.

## **V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

**Hiệu trưởng Trường THPT Ea Súp thực hiện các yêu cầu, kiến nghị sau:**

1. Thực hiện công tác quản lý, triển khai thực hiện quy định về chuyên môn

- Nhà trường bổ sung các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác chuyên môn, lựa chọn SGK, thực hiện Chương trình GDPT 2018; Lưu trữ, sắp xếp khoa học để thuận lợi cho công tác triển khai thực hiện của đơn vị.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, đặc biệt sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Cần phân tích kỹ những thuận lợi, khó khăn trong việc tổ chức dạy học các tiết dạy khó. Tổ chuyên môn cần có các biện pháp hỗ trợ đồng nghiệp trong việc đổi mới phương pháp, sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại.

- Việc lựa chọn SGK cần yêu cầu tất cả các GV nghiên cứu kỹ nội dung SGK để có những đánh giá, nhận xét chi tiết về các bộ sách, tránh việc có một vài GV đánh giá, nhận xét sơ sài, chung chung.

2. Thực hiện tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; triển khai Chương trình GDPT 2018.

Báo cáo Sở GDĐT để đảm bảo đủ GV giảng dạy đúng chuyên môn được đào tạo các môn học theo Chương trình GDPT 2018. Hoàn thiện hồ sơ lựa chọn SGK theo quy định của Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT và theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

3. Thực hiện quy định công tác thu, chi ngoài ngân sách nhà nước

- Tổ chức triển khai thực hiện thu các khoản thu ngoài ngân sách đầu năm học bảo đảm theo quy định.

- Thống nhất tỷ lệ chi 10% trong Ban quản lý dạy thêm, học thêm nhà trường; hoạch toán 10% từ nguồn thu tăng cường cơ sở vật chất từ dạy thêm, học thêm đúng quy định.

4. Thực hiện việc cập nhật, theo dõi tài sản có giá trị trên 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản, trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp vào phần mềm quản lý tài sản công theo quy định của Luật Quản lý tài sản công năm 2017.

5. Bố trí người làm công tác tiếp công dân phù hợp, không làm phát sinh thêm tổ trong nhà trường (Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT không quy định thành lập Tổ Tiếp công dân).



6. Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để xảy ra hạn chế tại Kết luận thanh tra.

7. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra, trong đó thể hiện rõ lộ trình, giải pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót nêu tại Kết luận thanh tra.

Báo cáo kết quả khắc phục và việc thực hiện kiến nghị về Thanh tra Sở GDĐT.

Trong 10 ngày, kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra, yêu cầu Trường THPT Ea Súp thực hiện nghiêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của đơn vị ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

Trên đây Kết luận thanh tra hành chính đối với Trường THPT Ea Súp của Thanh tra Sở GDĐT./.

**Nơi nhận:** *vat*

- Thanh tra Bộ GDĐT;
- Thanh tra Tỉnh;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Trường THPT Ea Súp;
- UBND huyện Ea Súp;
- Các phòng CM, NV thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTr.

**CHÁNH THANH TRA**



*Phạm Tiến Hải*